

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 20/04/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		20/04		21/04				22/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-100	-103	93	172	-70	-127	55	181	-19
	Cửa Ông	-83	-104	90	163	-56	-125	49	171	-13
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-73	-100	88	144	-47	-115	48	156	-9
	Bạch Long Vĩ	-81	-86	102	127	-62	-106	66	145	-24
Thái Bình	Thái Thụy	-68	-96	87	137	-43	-109	47	149	-8
Nam Định	Hải Hậu	-53	-88	84	123	-34	-102	47	135	-2
Ninh Bình	Kim Sơn	-49	-86	81	122	-31	-100	44	132	-1
Thanh Hóa	Quảng Xương	-42	-86	79	115	-25	-97	41	125	3
Nghệ An	Diễn Châu	-26	-78	73	98	-12	-84	38	108	14
	Hòn Ngư	-27	-77	73	93	-11	-84	38	104	13
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-19	-75	67	80	-1	-82	38	89	20
Quảng Bình	Quảng Trạch	-3	-55	54	49	14	-66	37	57	28
	Quảng Ninh	3	-38	45	31	17	-48	34	37	28
Quảng Trị	Gio Linh	7	-21	37	13	17	-28	32	18	26
	Cồn Cỏ	1	-19	41	12	12	-28	38	18	21
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	10	-1	26	-6	18	-8	27	-3	24
	Phú Lộc	12	16	17	-21	19	11	23	-20	23
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	15	31	12	-35	19	25	22	-33	22
	Hoàng Sa	2	57	9	-53	-1	47	27	-48	-3
Quảng Nam	Tam Kỳ	17	45	4	-48	18	39	22	-45	17
	Cù Lao Chàm	16	42	7	-42	18	35	23	-40	18
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	13	55	5	-56	11	47	25	-51	8
	Lý Sơn	11	56	6	-53	10	47	25	-49	7
Bình Định	Phú Mỹ	10	60	7	-57	6	50	28	-52	0
	Quy Nhơn	13	61	7	-58	6	51	29	-53	0
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	12	65	11	-56	5	54	30	-51	1
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	8	63	11	-59	3	54	30	-55	-3
	Trường Sa	3	63	12	-61	-2	52	27	-57	-9
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	10	62	14	-62	7	52	33	-58	0
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	21	60	32	-86	6	60	41	-68	-16
	Phú Quý	9	64	17	-68	3	54	32	-61	-7
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	3	78	53	-91	-38	93	33	-44	-82
	Côn Đảo	-10	63	69	-91	-48	79	50	-44	-84
TPHCM	Cần Giờ	2	73	56	-93	-40	91	34	-40	-84
Tiền Giang	Gò Công Tây	5	69	59	-96	-38	88	35	-41	-84
Bến Tre	Ba Tri	3	64	61	-97	-41	86	36	-43	-87
Trà Vinh	Duyên Hải	-4	68	67	-98	-48	90	41	-42	-95
Sóc Trăng	Tân Phú	-13	62	75	-90	-54	86	47	-35	-97
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-37	55	82	-70	-73	75	56	-22	-104
Cà Mau	Năm Căn	-53	43	83	-47	-79	52	67	-16	-93
	Trần Văn Thời	-13	-4	54	-11	-33	1	51	0	-29
Kiên Giang	Rạch Giá	23	-24	37	5	8	-13	39	14	-2
	Phú Quốc	-2	-24	12	27	-8	-20	15	27	0
	Thổ Chu	-4	-14	9	16	-8	-14	13	15	0

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.4	Đông Nam, Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.5	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.1 - 1.6	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.2 - 1.3	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.2	Đông Bắc, Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.8	Tây, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.5 - 1.8	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.0 - 1.4	Bắc, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	1.4 - 5.3	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.1 - 2.1	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.5 - 1.5	Đông Bắc, Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

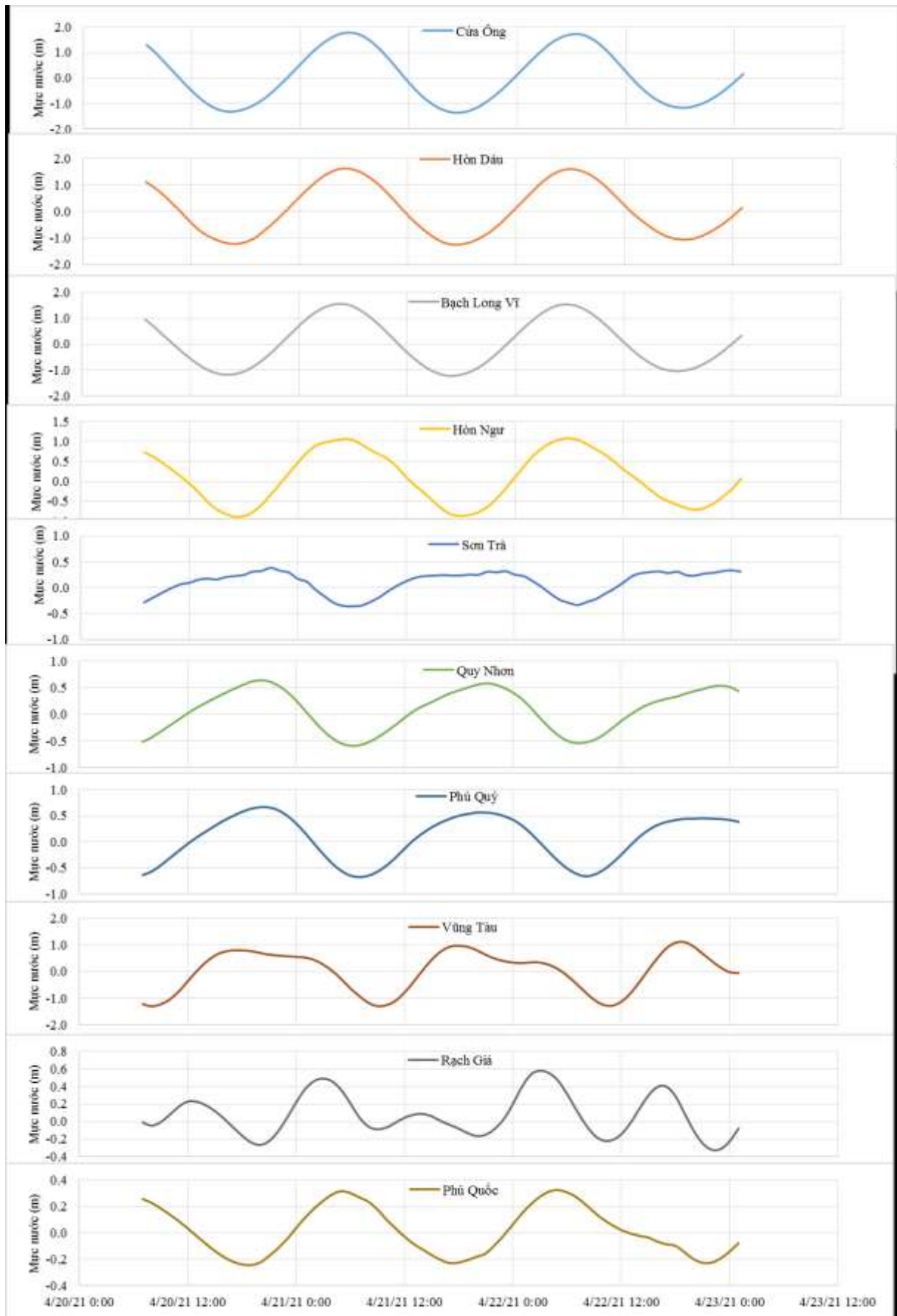
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 21/04/2021

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

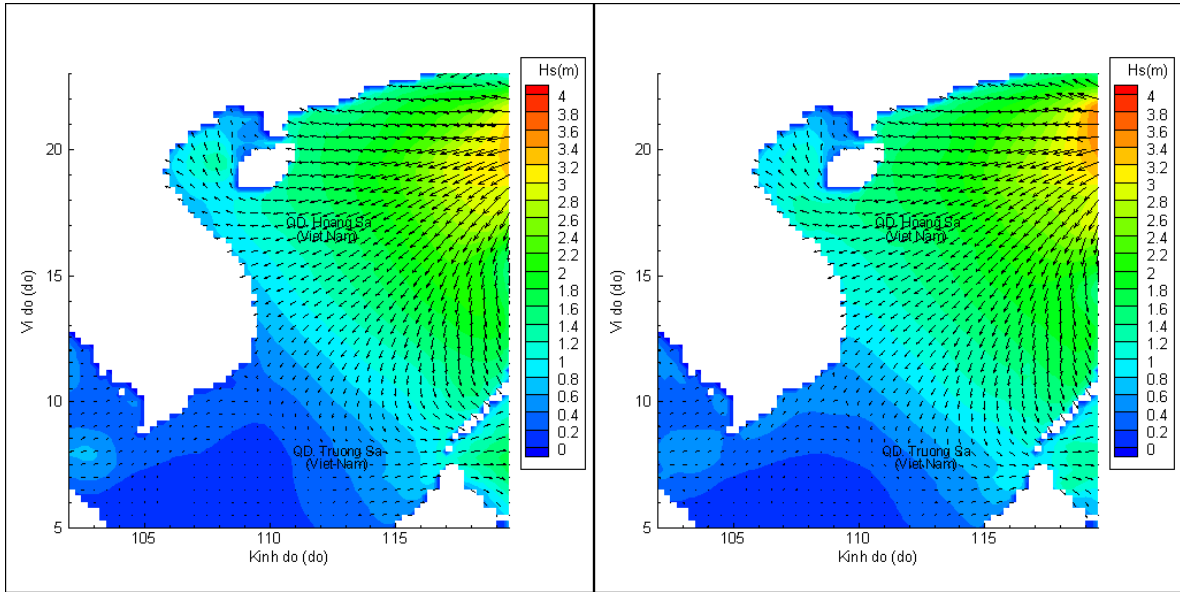
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dâu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

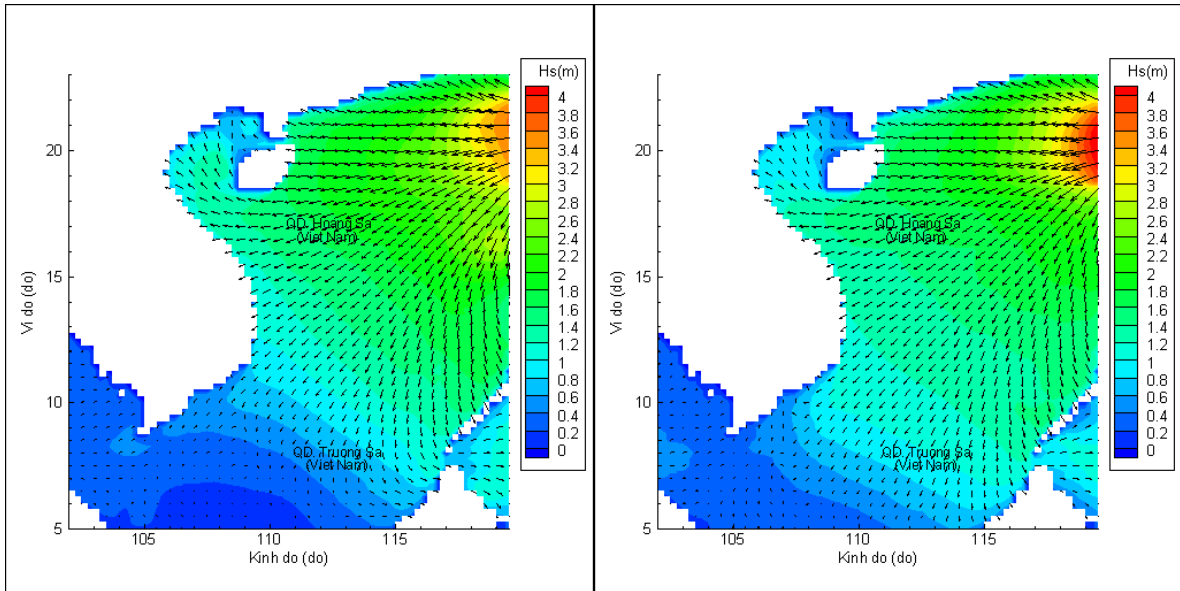


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



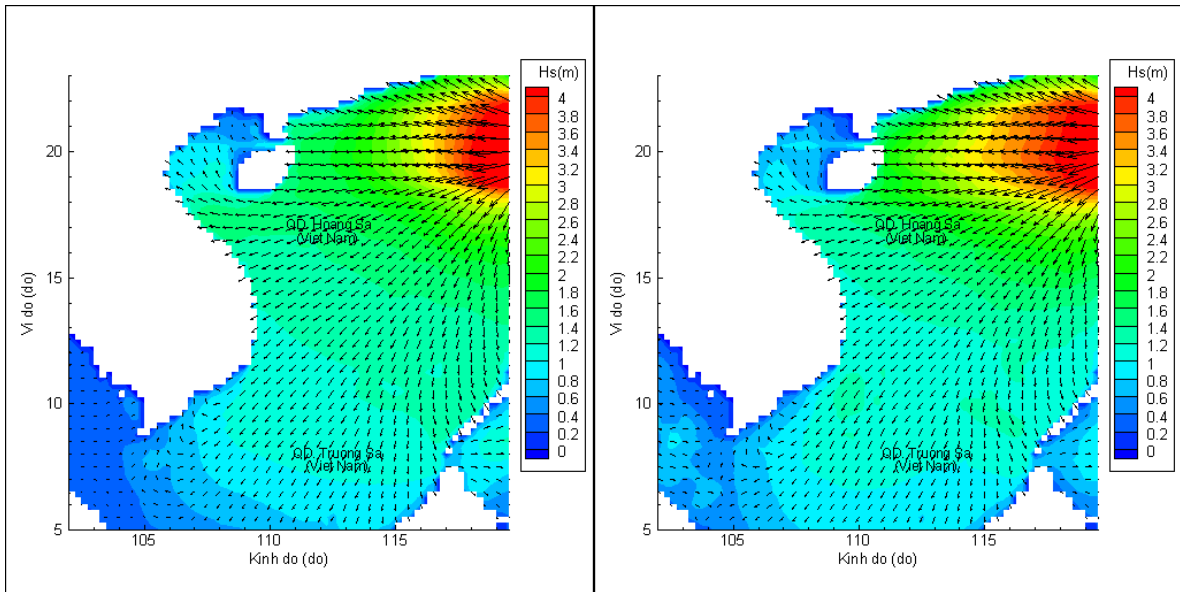
Lúc 13h ngày 20/04/2021

Lúc 19h ngày 20/04/2021



Lúc 01h ngày 21/04/2021

Lúc 13h ngày 21/04/2021



Lúc 01h ngày 22/04/2021

Lúc 13h ngày 22/04/2021